**TÌA LIỆU ÔN TẬP CHUẨN BỊ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 MÔN TOÁN LỚP 3**

**NĂM HỌC 2024-2025**

**Dạng 1. Cộng trừ các số có 3 chữ số**

**Bài 1:** **Đặt tính rồi tính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 162 + 370 | 728 – 245 | 315 + 315 | 478 - 178 |
| 642 + 287 | 386 + 604 | 740 – 723 | 558 - 281 |

**Dạng 2. Nhân, chia số có 2 chữ số hoặc 3 chữ số với số có 1 chữ số**

**Bài 1**: **Đặt tính rồi tính**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 213 × 3 | 374 × 2 | 8 × 113 | 121 × 6 |
| 152 × 4 | 6 × 109 | 303 × 3 | 5 × 176 |

**Bài 2**: **Đặt tính rồi tính**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 82 : 4 | 75 : 3 | 79 : 6 | 87 : 5 | 98 : 7 |
| 381 : 3 | 250 : 6 | 587 : 4 | 727 : 8 | 634 : 7 |
| 314 : 6 | 434 : 8 | 239 : 5 | 565 : 8 | 972 : 3 |

**Dạng 3: Tính giá trị của biểu thức**

**\* Biểu thức không có dấu ngoặc**

+ Nếu trong biểu thức chỉ có các phép tính cộng, trừ thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.

Ví dụ. 60 + 20 – 5 = 80 – 5 = 75

+ Nếu trong biểu thức chỉ có các phép tính nhân, chia thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự từ trái sang phải.

Ví dụ. 49 : 7 × 5 = 7 × 5 = 35

+ Nếu trong biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia thì ta thực hiện các phép tính nhân, chia trước, rồi thực hiện các phép tính cộng, trừ sau.

Ví dụ. 86 + 35 : 5 = 86 + 7 = 93

**\* Biểu thức có chứa dấu ngoặc**

Khi tính giá trị của biểu thức có dấu ngoặc ( ) thì trước tiên ta thực hiện các phép tính trong ngoặc.

Ví dụ. 81 : (3 × 3) = 81 : 9 = 9

**Bài tập*:***

a*/* 123 × (42 – 40) b/ (100 + 11) × 9

c/ 150 : 5 × 3 d/ 84 : 4 × 6

**Dạng 4: Chữ số la mã**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **II** | **III** | **IV** | **V** | **VI** |
| Một | Hai | Ba | Bốn | Năm | Sáu |
| **VII** | **VIII** | **IX** | **X** | **XI** | **XII** |
| Bảy | Tám | Chín | Mười | Mười một | Mười hai |
| **XIII** | **XIV** | **XV** | **XVI** | **XVII** | **XVIII** |
| Mười ba | Mười bốn | Mười lăm | Mười sáu | Mười bảy | Mười tám |

**Dạng 5: Giải toán có lời văn**

**\* Dạng toán về hơn kém số đơn vị**

**Bài tập.** Cuộn dây đỏ dài 1456m. Cuộn dây xanh dài hơn cuộn dây xanh 598m. Hỏi cả 2 cuộn dây dài bao nhiêu mét?

**\* Dạng toán về gấp, kém số lần**

**Bài tập.**

Bài 1:  Đàn gà nhà Lan có 16 con gà trống, số gà mái gấp 4 lần số gà trống. Hỏi nhà Lan nuôi tất cả bao nhiêu con gà?

Bài 2: Trong đợt Kế hoạch nhỏ, lớp 3A thu được 87kg giấy vụn, lớp 3B thu được số giấy vụn gấp 3 lần số giấy vụn của lớp 3A. Hỏi cả 2 lớp thu được bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn?

**Dạng 6: Hình học**

**1. Điểm ở giữa – trung điểm của đoạn thẳng**

\* Điểm ở giữa



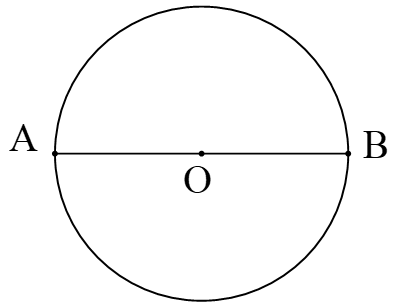
Quan sát hình vẽ ta thấy ba điểm O, A, B thẳng hàng; Điểm O nằm giữa hai điểm A và B.

\* Trung điểm của đoạn thẳng

Quan sát hình vẽ ta thấy, ba điểm A, O, B thẳng hàng (điểm O nằm giữa hai điểm A và B) và AM = MB.

**2. Hình tròn, tâm, bán kính, đường kính.**

\* Hình tròn tâm O

****

 Đường kính AB đi qua tâm O

- Bán kính OA = OB.

- Bán kính bằng nửa đường kính:  OA = OB = AB : 2